

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đối với Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng
và người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn
trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Xét Tờ trình số 196/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng và người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định mức hỗ trợ hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

b) Quy định mức hỗ trợ người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người giữ các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng.

b) Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ và nguồn kinh phí

1. Mức hỗ trợ hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

a) Người giữ chức danh Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ bằng 20% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng.

b) Người giữ chức danh Đội phó đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ bằng 15% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng.

2. Mức hỗ trợ người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

a) Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn được hưởng mức hỗ trợ một tháng bằng 520.000 đồng, đối với mỗi người được giáo dục. Một người có thể được phân công giáo dục, quản lý, giúp đỡ nhiều người nhưng không quá 03 người cùng một thời điểm. Trường hợp thời gian người được phân công trực tiếp giúp đỡ thực hiện không đủ một tháng, thì mức hỗ trợ được tính theo nguyên tắc dưới 15 ngày thì tính là nửa ($\frac{1}{2}$) tháng với mức hỗ trợ 260.000 đồng, đối với mỗi người được giáo dục; từ đủ 15 ngày đến dưới 30 ngày thì tính 01 (một) tháng với mức hỗ trợ 520.000 đồng đối với mỗi người được giáo dục.

b) Thời gian được hưởng mức hỗ trợ: Người được phân công trực tiếp giúp đỡ được hưởng hỗ trợ kể từ khi nhận được quyết định phân công đến khi chấm dứt việc giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP.HCM);
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT. *vtc*

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huyền

Trần Văn Huyền